

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2017-HSPT
Ngày: 11/09/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Hoài.

Các thẩm phán: + Ông Nguyễn Xuân Hòa;

+ Bà D- ơng Thị Tuyết Thanh.

- Th- ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thu Hồi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh **Lai Châu**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu: Ông Đào Ngọc Dũng - Chức vụ: Kiểm sát viên

Trong ngày 11 tháng 09 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa công khai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2017/HSPT ngày 17/08/2017 đối với bị cáo Lò Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 76/2017/HSST ngày 12/07/2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo: Lò Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1986; trú tại bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Lò Văn A sinh năm 1960 và bà Tòng Thị Csinh năm 1960; vợ Tòng Thị Múi và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Ngày 26/12/2014 bị TAND huyện T áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm i khoản 1 Điều 48, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện ch- a đ- ọc xóa án tích; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/03/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

** Người liên quan:* Châu Văn T, sinh năm 1986 (Vắng mặt tại phiên tòa).

Trú tại: Bản M 3, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T thì nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Do nghiện chất ma túy nên ngày 10/03/2017, Lò Văn T mượn xe mô tô của bố để đi sang xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai tìm mua heroine. Tại M Túi mua được 01 gói heroine với giá 700.000VNĐ, Túi cất gói heroine vào trong ốp nhựa lót chân gương bên trái của xe mô tô rồi điều khiển xe quay về nhà. Hồi 14h30 phút cùng ngày, tại bản S1, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn T bị Công an huyện T bắt quả tang thu giữ vật chứng là 0,62 gam heroine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 76/2017/HSST ngày 12/07/2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 (Ba) năm tù. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/7/2017 bị cáo Lò Văn T kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và khiếu nại về việc cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Châu Văn T là người đi mua ma túy cùng bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu thu thập được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lò Văn T khẳng định khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa có đủ cơ sở để xác định: Do nghiện chất ma túy nên ngày 10/03/2017, Lò Văn T mượn xe mô tô của bố để đi sang xã M, huyện V, tỉnh L tìm mua heroine. Tại M, T mua được 01 gói heroine với giá 700.000VNĐ, T cất gói heroine vào trong ốp nhựa lót chân gương bên trái của xe mô tô rồi điều khiển xe quay về nhà. Hồi 14h30 phút cùng ngày, tại bản S1, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn T bị Công an huyện T bắt quả tang thu giữ vật chứng là 0,62 gam heroine. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định tội danh và áp dụng điều luật đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định. Tuy nhiên chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 về áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo và tại phiên tòa phúc

thẩm bị cáo khiếu nại về việc cơ quan điều tra không xử lý đối với đối tượng Châu Văn T là người đã đi mua ma túy cùng bị cáo. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm đã xem xét một cách khách quan, toàn diện, xét không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Châu Văn T là có cơ sở bởi lẽ ngoài lời khai duy nhất của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Châu Văn Thiết có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Về lý do xin giảm nhẹ hình phạt, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm không xuất hiện tình tiết giảm nhẹ mới nào khác, vì vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bởi các lẽ trên, căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng Hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Lò Văn T và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 76/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện T như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2017. Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 11/9/2017.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (P7);
- TAND huyện Than Uyên;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Công an huyện Than Uyên ;
- THADS huyện Than Uyên;
- Bị cáo;
- L- u HS - HS./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Thu Hoài

